TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 182/2019/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Minh P; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997; Nơi sinh: Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê M, sinh năm 1974; Mẹ: Mai T, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 3 anh chị em, bị cáo là con lớn trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/9/2019. Hiện bị cáo đang bị tam giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ.

Bị cáo được dẫn giải trước phiên tòa.

-*Bị hại:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đoàn Thị P , sinh năm: 1981 và Trần T, sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh P và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, Hộ khẩu thường trú: khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là công nhân của công ty N - nhà thầu phụ của Công ty B, địa chỉ: thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Vào khoảng 7 giờ ngày 21/8/2019, Lê Minh P và ông Nguyễn Văn T được công ty N phân công đến Công ty B để nhận công việc, tuy nhiên thấy công việc được giao không phù hợp nên P bỏ về. Khi đi qua bãi xe của công ty, P thấy chiếc xe mô tô hiệu Suzuki loại Satria màu vàng đen, Biển số 72D1- 397.82 của ông T có cắm sẵn chìa khóa nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, P đi đến vị trí chiếc xe rồi ngồi lên xe nổ máy và điều khiển xe chạy đến nhà Lê Văn H, sinh ngày 04/06/2003, Hộ khẩu thường trú: thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tại đây, P nói với H là chiếc xe trên do P mới trộm cắp được, gửi nhờ ở nhà H để tìm nơi tiêu thụ, sau đó P tháo biển số xe ra và dặn H không sử dụng xe chạy ra ngoài rồi P đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H sử dụng chiếc xe trên đi xuống thành phố Bà Rịa thì bị Cảnh sát giao thông thành phố Bà Rịa bắt giữ vì vi phạm quy định về an toàn giao thông và tạm giữ chiếc xe trên bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ để giải quyết theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã mời Lê Minh P lên làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐ.ĐGTS ngày 05/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki loại Satria màu vàng đen, BKS 72D1- 397.82 trị giá 53.760.000đ (Năm mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ, Lê Minh P đã khai nH toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về vật chứng: Theo quyết định xử lý vật chứng số 90/QĐ-CQCSĐT-CSHS ngày 30/9/2019 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 08/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã giao trả 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki loại Satria màu vàng đen, BKS 72D1- 397.82, số máy CGA1ID181573, số khung 11AZKJ18156 cho ông Nguyễn Văn T

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm

Tại bản Cáo trạng số: 190/CT- VKS ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Lê Minh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nH toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Cơ quan cảnh sát điều tra

Về trách nhiệm dân sự: Không

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo P phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 7 giờ ngày 21/8/2019 tại Công ty B, Lê Minh P đã có hành vi lén lút lấy trộm của ông Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki loại Satria màu vàng đen, BKS 72D1- 397.82 trị giá 53.760.000 đồng.Chiếc xe này ông Nguyễn Văn T đã mượn của chị Trần T, người đứng tên chủ sỡ hữu chiếc xe là bà Đoàn Thị P (mẹ ruột của chị T)

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nH thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, tuy nhiên do bản tính thích hưởng thụ nhưng lại lười lao động, bị cáo vì nhu cầu sử dụng ma Ty, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng.Vì thế,với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại cơ quan cảnh sát điều tra

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

[9] Đối với hành vi của Lê Văn H có dấu hiệu của tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 BLHS. Tuy nhiên, qua xác minh H đã đi khỏi địa P, hiện không biết đang ở đâu nên chưa tiến hành điều tra làm rõ hành vi phạm tội của H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ban hành thông báo truy tìm đối với H. Khi nào làm việc được sẽ điều tra, xử lý sau

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Minh P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không

3. Về vật chứng: Đã xử lý xong tại cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ.

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Minh P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Văn Thị Hiền

Nơi nH:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nH:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nH:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nH:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nH:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Tân;
- Công an huyện Tân Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa